

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **56/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 15/10/2019

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Lơn**

Bà Lê Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 259/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2019/HPT-ST ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Bà Nguyễn Thị Thùy N**, sinh năm 1988

Địa chỉ: T11, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Văn S**, sinh năm 1984

Địa chỉ: T11, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/6/2019 và lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy N trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Văn S kết hôn năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thị xã N. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Khả H, sinh ngày 08/11/2016. Đến năm 2017 thì giữa vợ chồng bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ vấn đề kinh tế gia đình, thường xuyên xảy ra tranh cãi do ông S có tính cò bạc, cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần. Bà đã nhiều lần khuyên ông S thay đổi tính cách để chăm lo cho gia đình, con cái nhưng ông S vẫn không thay đổi. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng không hàn gắn được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thực tế bà và ông S không còn sống chung từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn S. Về con chung, bà và ông S có 01 con chung, khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung đến tuổi trưởng thành. Bà không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi

con. Về tài sản chung, nợ chung bà N khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Tại bản tự khai ngày 22/7/2019, bị đơn ông Nguyễn Văn S trình bày:* Về quan hệ hôn nhân và con chung ông thống nhất như lời khai của bà Nguyễn Thị Thùy N. Tuy nhiên, hiện nay ông đã thay đổi tính cách, tu chí làm ăn để bù đắp cho những lỗi lầm trong cuộc sống, chăm lo cho vợ con nên ông không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Thùy N. Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng ông S không có mặt tại các phiên hòa giải và cũng không có ý kiến gì thêm. Nên Tòa án đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Văn S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng theo quy định, do đó Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thùy N và ông Nguyễn Văn S tự nguyện kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thị xã N và đã được Ủy ban nhân dân phường cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 25/5/2012. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông S là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa bà N và ông S thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn đến tranh cãi do ông S có tính đam mê cờ bạc, cá độ bóng đá. Bà N đã nhiều lần khuyên ông S thay đổi để chăm sóc cho con cái, gia đình nhưng ông vẫn không thay đổi tính cách dẫn đến nợ nần ảnh hưởng kinh tế gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Theo kết quả xác minh tại địa phương ông bà đang sinh sống cho thấy hiện tại hai ông bà cũng không còn sống chung với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ những bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng làm rạn nứt tình cảm, việc quan tâm, chăm sóc lẫn nhau không còn và đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, thực tế hai ông bà cũng không còn sống chung từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay. Vì vậy, có duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thùy N đối với ông Nguyễn Văn S.

[3] *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy N và ông Nguyễn Văn S có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Khả H, sinh ngày 08/11/2016. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thùy N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Khả H đến tuổi trưởng thành. Bà N không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con. Kể từ thời điểm bà N và ông S không còn sống chung, cháu H đang do bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển tốt cả về tinh thần lẫn thể chất. Nguyên đơn có đủ điều kiện nuôi con và thực tế đang trực tiếp nuôi con chung, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Ngọc Khả H, sinh ngày 08/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Thùy N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trong quá trình nuôi con nếu gặp khó khăn bà N có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

[4] *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy N khai bà và ông Nguyễn Văn S không có tài sản chung nên HĐXX không xét.

[5] *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy N khai bà và ông Nguyễn Văn S không có nợ chung nên HĐXX không xét.

[6] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thùy N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Thùy N được ly hôn với ông Nguyễn Văn S.

2. *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Ngọc Khả H, sinh ngày 08/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Thùy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà Nguyễn Thị Thùy N không yêu cầu ông Nguyễn Văn S cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy N khai bà và ông Nguyễn Văn S không có tài sản chung nên HĐXX không xét.

4. *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy N khai bà và ông Nguyễn Văn S không có nợ chung nên HĐXX không xét.

5. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thùy N phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tại biên lai số AA/2018/0009099 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Như vậy bà Nguyễn Thị Thùy N đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thùy N có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND phường Ninh Hiệp
(Giấy CNKH số 90/2012, ngày 25/5/2012);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền